TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-VĨNH LONG** Số: 35/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Vĩnh Long, ngày 24 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 170/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Ông Trương Thanh T, sinh năm 1973; nơi cư trú: Số nhà 38, đường P, Khóm N, Phường B, thành phố V (nay là phường H), tỉnh Vĩnh Long.

- ***Bị đơn***: Bà Phạm Thị Vĩnh, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số nhà 38, đường P, Khóm N, Phường B, thành phố V (nay là phường H), tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trương Thanh T, sinh năm 1973 và bà Phạm Thị V, sinh năm 1977 (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 78, ngày 16/7/2002).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Trương Thanh T và bà Phạm Thị V có 02 người con chung tên Trương Thị Hồng N, sinh năm 2003 (đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết) và Trương Hoàng L, sinh ngày 06/9/2013. Ông T và bà V tự thỏa thuận (được sự đồng ý của cháu L) giao cháu L cho bà V nuôi dưỡng.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung đối với ông T, nhưng nếu ông T lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở

hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con đối với ông T.

- Về cấp dưỡng: Ông T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng (*hai triệu năm trăm ngàn đồng*). Thời gian cấp dưỡng, tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực cho đến khi cháu L thành niên (đủ 18 tuổi).

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Trương Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm gồm: 150.000 đồng *(một trăm năm chục ngàn đồng)* tiền án phí về việc xin ly hôn và 150.000 đồng *(một trăm năm chục ngàn đồng)* tiền án phí về cấp dưỡng nuôi con, trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) ông T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, theo biên lai thu tiền số 0008040 ngày 05/6/2025, ông T đã nộp đủ án phí; bà V không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV 1-Vĩnh Long;
- Cơ quan THADS có thẩm quyền;
- UBND phường H, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Hồ Thanh Hồng